

Số: 20 /2026/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 12 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định phân cấp quản lý công chức, viên chức  
thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH15;

Căn cứ Luật Viên chức số 58/2010/QH12;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức số 52/2019/QH14;

Căn cứ Nghị định số 170/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 85/2023/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 0681/TTr-SNV ngày 05 tháng 12 năm 2025 và Công văn số 211/SNV-CCVC ngày 14 tháng 01 năm 2026;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Quy định phân cấp quản lý công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân cấp quản lý công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

**Điều 2. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 3 năm 2026.

2. Quyết định này bãi bỏ các Quyết định sau:

a) Quyết định số 16/2022/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk ban hành Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk;

b) Quyết định số 45/2022/QĐ-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk ban hành kèm theo Quyết định số 16/2022/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk;

c) Quyết định số 15/2024/QĐ-UBND ngày 22 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy; biên chế; cán bộ, công chức, viên chức; người quản lý doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *Hy*

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Cục KTVB&QLXLVPHC-Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND cấp xã;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk;
- Trung tâm CN và Công TTĐT tỉnh (để đăng tải);
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Các phòng, Trung tâm thuộc VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, NV (V-10b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đào Mỹ**

**QUY ĐỊNH**

**Phân cấp quản lý công chức, viên chức thuộc  
thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số **20** /2026/QĐ-UBND)

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quy định phân cấp thực hiện việc tuyển dụng công chức, viên chức; bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp viên chức được tuyển dụng; xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

2. Nội dung có liên quan đến việc phân cấp quản lý công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh nhưng không quy định tại Quy định này thì thực hiện theo các văn bản pháp luật hiện hành. Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn trong Quy định này có sự thay đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản quy phạm pháp luật mới.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây gọi chung là *sở, ban, ngành*);

2. Ủy ban nhân dân cấp xã;

3. Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

4. Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở, ban, ngành;

5. Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã;

6. Cán bộ, công chức theo quy định tại Điều 1 Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH15;

7. Viên chức theo quy định tại Điều 2 Luật Viên chức số 58/2010/QH12.

**Điều 3. Nguyên tắc phân cấp quản lý**

1. Bảo đảm thực hiện nguyên tắc Đảng lãnh đạo thống nhất về công tác cán bộ và quản lý đội ngũ công chức, viên chức; thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể quyết định; phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị và phát huy đầy đủ trách nhiệm cá nhân trong phân cấp, trước hết là trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

2. Việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức phải tuân thủ đúng quy định của pháp luật và có sự thống nhất với quy định của Đảng về công tác cán bộ.



3. Phân cấp phải gắn với tăng cường thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra sai phạm trong công tác tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

4. Công chức, viên chức thuộc cấp nào quản lý thì cấp đó sẽ quyết định và chịu trách nhiệm trước pháp luật và cơ quan cấp trên về quyết định công tác tổ chức cán bộ của cơ quan, đơn vị.

5. Cơ quan, đơn vị được phân cấp chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn đã được phân cấp.

#### **Điều 4. Nội dung phân cấp quản lý**

1. Tuyển dụng công chức, viên chức;
2. Bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp viên chức được tuyển dụng;
3. Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.

## **Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Điều 5. Thẩm quyền của Sở Nội vụ**

1. Thực hiện việc tuyển dụng công chức.
2. Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng I - nhóm lương viên chức loại A3.
3. Có ý kiến chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp chức hạng I - nhóm lương viên chức loại A2 và từ hạng II trở xuống theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

#### **Điều 6. Thẩm quyền của sở, ban, ngành**

1. Thực hiện tuyển dụng viên chức, tiếp nhận vào làm viên chức đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên trực thuộc sở, ban, ngành.
2. Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp lên hạng I - nhóm lương viên chức loại A2 và từ hạng II trở xuống đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên trực thuộc sở, ban, ngành; báo cáo, xin ý kiến Sở Nội vụ về chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp lên hạng I - nhóm lương viên chức loại A2 và từ hạng II trở xuống trước khi thực hiện.
3. Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương cho viên chức được tuyển dụng khi hết thời gian tập sự đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên trực thuộc sở, ban, ngành.

#### **Điều 7. Thẩm quyền đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh**

1. Thực hiện tuyển dụng viên chức, tiếp nhận vào làm viên chức đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên.

2. Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp lên hạng I - nhóm lương viên chức loại A2 và từ hạng II trở xuống đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên; báo cáo, xin ý kiến Sở Nội vụ về chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp lên hạng I - nhóm lương viên chức loại A2 và từ hạng II trở xuống trước khi thực hiện.

3. Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương cho viên chức được tuyển dụng khi hết thời gian tập sự đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên.

### **Điều 8. Thẩm quyền Ủy ban nhân dân cấp xã**

1. Thực hiện tuyển dụng viên chức, tiếp nhận vào làm viên chức đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã (*trừ các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, trường chuyên biệt và trường trung học nghề công lập trên địa bàn tỉnh*).

2. Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp lên hạng I - nhóm lương viên chức loại A2 và từ hạng II trở xuống đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã; báo cáo, xin ý kiến Sở Nội vụ về chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp lên hạng I - nhóm lương viên chức loại A2 và từ hạng II trở xuống trước khi thực hiện.

3. Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương cho viên chức được tuyển dụng khi hết thời gian tập sự đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.



## **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 9. Trách nhiệm của Sở Nội vụ**

Sở Nội vụ có trách nhiệm hướng dẫn theo dõi, kiểm tra, việc thực hiện quy định này; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo.

### **Điều 10. Trách nhiệm của các Sở, ban, ngành; đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã**

Các Sở, ban, ngành; đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề vướng mắc hoặc phát sinh, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) xem xét, giải quyết./.